

Đề thi chính thức
(Đề thi có 01 trang)

Câu 1 (4.0 điểm)

Nêu và nhận xét chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ sau năm 1991 đến năm 2000 trong việc xác lập quan hệ quốc tế mới.

Câu 2 (6.0 điểm)

Phân tích những biểu hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây từ đầu thập niên 70 - cuối thập niên 80 thế kỉ XX. Chiến tranh lạnh chấm dứt như thế nào? Tại sao lại chấm dứt? Chiến tranh lạnh kết thúc đã mở ra những chiều hướng phát triển như thế nào trong quan hệ quốc tế?

Câu 3 (5.0 điểm)

Cho bảng dữ liệu sau:

Thời gian (A)	Nội dung sự kiện (trong Chiến tranh thế giới thứ hai) (B)
11/9/1939	Quân đội phát xít Nhật vào Đông Dương.
Tháng 9/1940	Nhật đảo chính Pháp ở Việt Nam.
9/3/1945	Phát xít Nhật đầu hàng, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
15/8/1945	Quân đội Đức tấn công Ba Lan, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Em hãy:

- Ghép nối thời gian ở cột A phù hợp với nội dung sự kiện ở cột B.
- Từng sự kiện trên có tác động như thế nào đến cách mạng Việt Nam? Em hãy cho biết Đảng Cộng sản Đông Dương đã có những chủ trương gì nhằm kịp thời chuyển hướng đấu tranh để từng bước giúp cách mạng Việt Nam giành độc lập dân tộc tháng 8/1945? Nêu nhận xét của em về những chủ trương đó.

Câu 4 (5.0 điểm)

Tại sao Chính phủ Trung Hoa Dân quốc và Pháp kí với nhau Hiệp ước Hoa - Pháp ngày 28/2/1946? Đảng và Chính phủ ta đã chọn giải pháp nào để đối phó với tình thế do hiệp ước đó đặt ra? Cho biết kết quả và nhận xét của em về giải pháp đó.

---HẾT---

Họ và tên thí sinh :SBD :

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1	Nêu và nhận xét chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ sau năm 1991 đến năm 2000 trong việc xác lập quan hệ quốc tế mới.	4
	<p>Chính sách đối ngoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1992 - 1993, nước Nga theo đuổi chính sách "định hướng Đại Tây Dương" (0.5), ngả về phương Tây với hi vọng giành được sự ủng hộ về chính trị và sự viện trợ về kinh tế. (0.5) - Từ năm 1994, chuyển sang chính sách "định hướng Âu - Á" (0.5), một mặt thân phương Tây (0.25), mặt khác khôi phục và phát triển các mối quan hệ với châu Á như: Trung Quốc, Ấn Độ, các nước ASEAN... (0.25) - Từ năm 2000, tình hình nước Nga có nhiều chuyển biến khả quan: kinh tế dần hồi phục và phát triển, chính trị và xã hội ổn định, vị thế quốc tế được nâng cao (0.5). Tuy vậy, nước Nga vẫn phải đương đầu với nhiều thách thức để khôi phục và giữ vững vị thế cường quốc Âu - Á ... (0.5) 	3
	<p>Nhận xét :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liên bang Nga là quốc gia kế thừa địa vị pháp lý của Liên Xô trong quan hệ quốc tế và trong Hội đồng bảo an Liên hợp quốc. (0.5) - Hiện nay, trật tự thế giới mới đang hình thành theo hướng đa cực, Nga sẽ là một trong những nước lớn tham gia trật tự ấy (0.25). Liên bang Nga dần khôi phục và tạo được vị thế trên trường quốc tế... (0.25) 	1
2	Phân tích những biểu hiện của xu thế hòa hoãn Đông – Tây từ đầu thập niên 70 – cuối thập niên 80 của thế kỉ XX. Chiến tranh lạnh chấm dứt như thế nào? Tại sao lại chấm dứt? Chiến tranh lạnh kết thúc đã mở ra những chiều hướng phát triển nào trong quan hệ quốc tế?	6
	<p>Biểu hiện của xu thế hòa hoãn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 11/1972, Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức được kí kết (0.25): Tôn trọng chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ của nhau và của các nước châu Âu (0.25); Thiết lập quan hệ láng giềng thân thiện; Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hoà bình (0.25)→ Giảm căng thẳng ở châu Âu giảm. (0.25) - Năm 1972 và 1974, Liên Xô và Mĩ kí Hiệp ước ABM (hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa) (0.25). SALT-1 (Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược) (0.25)→ Hình thành thể cân bằng chiến lược về lực lượng quân sự giữa Mĩ và Liên Xô. (0.25) - 8/1975, 33 nước châu Âu, Mĩ, Canada kí kết Định ước Henxinki khẳng định những nguyên tắc trong quan hệ giữa các quốc gia... (0.25); Sự hợp tác giữa các nước về kinh tế, khoa học- kĩ thuật, bảo vệ môi trường... (0.25)→ Tạo ra cơ chế giải quyết các vấn đề hoà bình, an ninh ở châu Âu; Đánh dấu sự chấm dứt tình trạng đối đầu giữa hai phe. (0.25) 	2.5
	<p>Chiến tranh lạnh chấm dứt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tháng 12/1989, tại Malta, G. Busơ (cha) và Goochbachốp tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh. (0.5) <p>Nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuộc chạy đua vũ trang làm cho hai nước quá tốn kém, suy giảm thế mạnh của họ so với nhiều cường quốc khác. (0.5) - Sự vươn lên mạnh mẽ của Tây Đức, Nhật Bản, Tây Âu đặt ra nhiều khó khăn, thử thách cho hai nước. (0.5) - Kinh tế Liên Xô lâm vào tình trạng trì trệ, khủng hoảng. Do đó, cả hai nước cần phải thoát khỏi thế “đối đầu” để ổn định, và củng cố vị thế của mình. (0.5) 	2.0
	<p>Mở ra những chiều hướng phát triển nào trong quan hệ quốc tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - CTL chấm dứt, có nghĩa là thế giới bước vào thời kì thỏa hiệp, giảm căng thẳng, giảm đối đầu (0.25). Các nước, trước hết là 5 nước lớn trong Hội đồng bảo an đều điều chỉnh chính sách đối ngoại theo hướng hòa dịu (0.25). Mối quan hệ giữa 5 nước lớn và các nước thuộc hai khối TBCN 	1.5

	<p>và XHCN chuyển từ đối đầu sang đối thoại, hợp tác cùng tồn tại hòa bình (0.25). Vì vậy, hòa bình, an ninh thế giới được củng cố. (0.25)</p> <p>- CTL chấm dứt mở ra chiều hướng và những điều kiện giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp xung đột khu vực: chiến tranh vùng Vịnh, Apganixtan, Campuchia, Namibia.... (0.25)</p> <p>- Các quốc gia, dân tộc có cơ hội tìm kiếm tiếng nói chung, đẩy mạnh giao lưu, hợp tác cùng phát triển. (0.25)</p>									
3		5								
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>Thời gian (A)</th> <th>Nội dung sự kiện (trong Chiến tranh thế giới thứ hai) (B)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Tháng 9/1940</td> <td>Quân đội phát xít Nhật vào Đông Dương.</td> </tr> <tr> <td>9/3/1945</td> <td>Nhật đảo chính Pháp ở Việt Nam.</td> </tr> <tr> <td>15/8/1945</td> <td>Phát xít Nhật đầu hàng, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.</td> </tr> </tbody> </table>	Thời gian (A)	Nội dung sự kiện (trong Chiến tranh thế giới thứ hai) (B)	Tháng 9/1940	Quân đội phát xít Nhật vào Đông Dương.	9/3/1945	Nhật đảo chính Pháp ở Việt Nam.	15/8/1945	Phát xít Nhật đầu hàng, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.	0.75 Mỗi ý 0.25
Thời gian (A)	Nội dung sự kiện (trong Chiến tranh thế giới thứ hai) (B)									
Tháng 9/1940	Quân đội phát xít Nhật vào Đông Dương.									
9/3/1945	Nhật đảo chính Pháp ở Việt Nam.									
15/8/1945	Phát xít Nhật đầu hàng, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.									
	<p>9/1940 quân đội phát xít Nhật vào Đông Dương tác động đến VN:</p> <p>- Nhật vào Đông Dương nhân dân ta rơi vào tình cảnh một cổ hai tròng, chính sách bóc lột của Pháp - Nhật đẩy nhân dân ta tới chỗ cùng cực... (0.25) (Nhật duy trì bộ máy thống trị của Pháp để phục vụ nhu cầu vơ vét phục vụ cho chiến tranh và đàn áp cách mạng Việt Nam... Tuyên truyền thuyết Đại Đông Á chuẩn bị hất cẳng Pháp sau này...)</p> <p>Chủ trương của Đảng:</p> <p>- Ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng, triệu tập Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 ở Pắc Bó (Cao Bằng) từ ngày 10 đến 19/05/1941. (0.25)</p> <p>- Khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là giải phóng dân tộc (0.25), tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất thay bằng khẩu hiệu, giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng công, tiên tới người cày có ruộng, định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh, chuẩn bị lực lượng chính trị, vũ trang, căn cứ địa... (0.25)</p> <p>Nhận xét: Hội nghị Trung ương 8 đã hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng đấu tranh được đề ra từ hội nghị tháng 11/1936. (0.25)</p>	1.25								
	<p>9/3/1945, Nhật đảo chính Pháp tác động đến tình hình VN.</p> <p>- Tối 09/03/1945, Nhật đảo chính Pháp, Pháp đầu hàng, Nhật dựng Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim, đưa Bảo Đại làm “Quốc trưởng”. Tăng cường vơ vét, bóc lột và đàn áp cách mạng. (0.25)</p> <p>Chủ trương của Đảng:</p> <p>- Ngày 12/03/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (0.25), xác định kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương là phát xít Nhật. Khẩu hiệu: “Đánh đuổi phát xít Nhật”. Hình thức đấu tranh: từ bất hợp tác bãi công, bãi thị đến biểu tình, thị uy, vũ trang du kích và sẵn sàng chuyển qua tổng khởi nghĩa khi có điều kiện (0.25). Quyết định “Phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa”. (0.5)</p> <p>Nhận xét: Đảng đã sáng suốt, kịp thời nắm bắt thời cơ, khi thời cơ đến đã quyết định cho những địa phương đã chuẩn bị đầy đủ những điều kiện khởi nghĩa, phát động khởi nghĩa từng phần giành chính quyền từng bộ phận. (0.25)</p>	1.5								
	<p>Phát xít Nhật đầu hàng, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc tác động đến VN.</p> <p>- Ngày 15/08/1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Nhật ở Đông Dương và tay sai hoang mang lo sợ, điều kiện khách quan có lợi cho Tổng khởi nghĩa đã đến (0.25). Đảng đã tận dụng cơ hội ngàn năm có một này để tiến hành Tổng khởi nghĩa tháng Tám giành thắng lợi nhanh chóng và ít đổ máu. (0.25)</p> <p>Chủ trương của Đảng:</p> <p>- Ngày 13/08/1945, Đảng và Việt Minh thành lập Ủy ban khởi nghĩa Toàn quốc, ban bố “Quân</p>	1.5								

	<p>lệnh số 1”, phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước (0.5). (Từ ngày 14 → 15/08/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (Tuyên Quang), quyết định phát động tổng khởi nghĩa trong cả nước, giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương, những vấn đề đối nội, đối ngoại sau khi giành được chính quyền. Từ ngày 16 → 17/08/1945, Đại hội quốc dân ở Tân Trào tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 chính sách của Việt Minh, cử ra Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch...)</p> <p>Nhận xét: Đảng sáng suốt chớp đúng thời cơ phát lệnh Tổng khởi nghĩa trên toàn quốc (0.25), Cách mạng tháng Tám thành công nhanh chóng và ít đổ máu. (0.25)</p>	
4	<p>Tại sao Chính phủ Trung Hoa Dân quốc và Pháp kí với nhau Hiệp ước Hoa -Pháp ngày 28/2/1946? Đảng và Chính phủ ta đã chọn giải pháp nào để đối phó với tình thế do hiệp ước đó đặt ra? Cho biết kết quả và nhận xét của em về giải pháp đó.</p>	5
	<p>Tại sao Tưởng và Pháp kí với nhau Hiệp ước Hoa-Pháp Về phía Pháp:</p> <p>- Sau khi chiếm đóng các đô thị ở Nam Bộ và cực Nam Trung Bộ, thực dân Pháp thực hiện kế hoạch tiến quân ra Bắc nhằm thôn tính cả nước ta (0.5). Để thực hiện mưu đồ này, Pháp phải đối phó với lực lượng kháng chiến của nhân dân ta và sự có mặt của quân Trung Hoa Dân quốc ở miền Bắc (0.25). Vì thế Pháp dùng thủ đoạn điều đình với quân THDQ để ra Bắc thay thế lực lượng này giải giáp quân Nhật. (0.25)</p> <p>Về phía Chính phủ Trung Hoa Dân quốc:</p> <p>- Trong nước phải đối phó với lực lượng cách mạng do Đảng Cộng sản Trung quốc lãnh đạo ngày càng phát triển, cần phải rút quân về nước, nên sẵn sàng chấp nhận kí Hiệp ước Hoa – Pháp... (0.5) (Nội dung Hiệp ước Hoa-Pháp: Pháp được đưa quân ra Bắc thay thế quân THDQ làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật. Chính phủ Trung Hoa Dân quốc được Pháp chấp nhận trả lại một số quyền lợi trên đất TQ, được sử dụng cảng Hải Phòng vận chuyển hàng hoá vào Hoa Nam mà không phải đóng thuế).</p>	1.5
	<p>Đảng và Chính phủ ta đã chọn giải pháp “hòa để tiến”: ta kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946. (0.5)</p> <p>Nội dung:</p> <p>- Pháp công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một quốc gia tự do (0.25), có chính phủ riêng, nghị viện riêng, quân đội riêng, tài chính riêng (0.25) và là thành viên của Liên bang Đông Dương, nằm trong khối Liên hiệp Pháp. (0.25)</p> <p>- Ta thoả thuận cho 15.000 quân Pháp ra Bắc thay quân Tưởng giải giáp quân Nhật (0.25), số quân này đóng tại những địa điểm quy định và rút dần trong 5 năm. (0.25)</p> <p>- Hai bên ngừng xung đột ở phía Nam, tạo không khí thuận lợi đi đến đàm phán chính thức. (0.25)</p>	2.0
	<p>Kết quả</p> <p>- Ta tránh được cuộc chiến đấu bất lợi, đẩy được 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc, tay sai ra khỏi nước ta. (0.25)</p> <p>- Ta có thêm thời gian hoà bình để củng cố chính quyền cách mạng, chuẩn bị lực lượng kháng chiến chống Pháp. (0.25)</p> <p>Nhận xét</p> <p>- Thể hiện rõ bản lĩnh cách mạng vững vàng, tầm nhìn chiến lược, nghệ thuật đàm phán có nguyên tắc và sách lược linh hoạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thường vụ Trung ương Đảng (0.25). (trong những tháng ngày đầu tiên đầy khó khăn, gian khổ của chính quyền cách mạng, vừa phải chống cả thù trong lẫn giặc ngoài để giữ vững nền độc lập dân tộc, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, bảo vệ những thành quả của cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945).</p> <p>- Hiệp định sơ bộ 6/3/1946 để lại những bài học sâu sắc về những vấn đề chiến lược, sách lược như nhân nhượng có nguyên tắc (0.25), giành thắng lợi từng bước (0.25), lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù và tận dụng đúng thời cơ. (0.25)</p>	1.5

